Phụ lục 1: Tổng hợp diện tích Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác
Dự án Cụm Công nghiệp Hồ Sơn 1

(Kèm theo Quyết định số: 1418 /QĐ-UBND ngày 15 /8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Tên Dự án	Chủ đầu tư/Nhà đầu tư	Địa điểm thực hiện (xã, phường, thị trấn)	Diện tích quy mô sử dụng đất của dự án (ha)	Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác				Tổng diện tích rừng quyết định CMĐSDR	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
					Rừng sản xuất		Rừng phòng hộ				
					Rừng tự nhiên (ha)	Rừng trồng (ha)	Rừng tự nhiên (ha)	Rừng trồng (ha)			
1	Dự án Cụm Công nghiệp Hồ Sơn 1	Công ty Cổ phần đầu tư Công nghiệp Gia Định miền Bắc	Xã Hồ Sơn và xã Cai Kinh, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn	73,760	0,00	41,280	0,00	0,000	41,280	+ Đề nghị chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích ngày 25/5/2024 của Công ty Cổ phần đầu tư Công nghiệp Gia Định miền Bắc. + Nghị quyết số 40/NQ-HĐND ngày 14/11/2023 của HĐND tỉnh Lạng Sơn quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn. + Quyết định số 716/QĐ-UBND ngày 12/5/2023 của UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư; Quyết định số 854/QĐ-UBND ngày 02/6/2023 của UBND tỉnh về việc thành lập Cụm Công nghiệp Hồ Sơn 1, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn. + Công văn số 15/CV-BĐH ngày 27/02/2023 của Ban Điều hành Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng tỉnh Lạng Sơn về việc hoàn thiện nghĩa vụ trồng rừng thay thế Dự án Cụm công nghiệp Hồ Sơn 1. + Báo cáo thuyết minh kết quả điều tra hiện trạng rừng chuyển mục đích sử dụng rừng dự án Cụm Công nghiệp Hồ Sơn 1, huyện Hữu Lũng. Bản đồ diện tích có rừng đề nghị quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng dự án Cụm Công nghiệp Hồ Sơn 1, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, gồm 01 tờ bản đồ.	
Tổng cộng				**73,760**		**41,28**		**0,000**	**41,28**		

Phụ lục II: Danh sách các lô rừng quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác Dự án Cụm Công nghiệp Hồ Sơn 1

(Kèm theo Quyết định số 1418 /QĐ-UBND ngày 15 /8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

STT	Huyện	Xã	Vị trí			Diện tích rừng quyết định chuyển mục đích (ha)
			Tiểu khu	Khoảnh	Lô	
1	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	1	0,080
2	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	2	0,120
3	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	3	0,180
4	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	5	0,470
5	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	6	1,550
6	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	7	0,450
7	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	8	0,210
8	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	9	0,210
9	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	10	0,150
10	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	11	0,230
11	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	13	0,120
12	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	15	0,160
13	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	18	0,420
14	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	19	0,550
15	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	20	0,640
16	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	21	0,230
17	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	22	0,920
18	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	24	0,370
19	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	27	0,210
20	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	30	0,240
21	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	31	0,630
22	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	32	0,340
23	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	33	0,980
24	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	34	0,130
25	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	35	0,320
26	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	36	0,300
27	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	39	0,300
28	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	45	1,530
29	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	47	0,260
30	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	48	0,190
31	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	49	0,080
32	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	50	0,130

STT	Huyện	Xã	Vị trí			Diện tích rừng quyết định chuyển mục đích (ha)
			Tiểu khu	Khoảnh	Lô	
33	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	51	0,180
34	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	52	0,380
35	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	53	0,320
36	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	55	0,190
37	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	56	0,760
38	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	57	0,510
39	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	58	0,530
40	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	59	0,090
41	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	60	0,830
42	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	61	0,360
43	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	62	0,560
44	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	63	0,220
45	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	64	0,600
46	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	65	0,490
47	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	66	0,190
48	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	67	1,320
49	Hữu Lũng	Cai Kinh	3A	26	68	0,110
50	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	1	0,320
51	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	2	0,110
52	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	3	0,270
53	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	4	0,100
54	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	5	0,150
55	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	6	0,070
56	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	7	0,110
57	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	8	0,060
58	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	9	0,410
59	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	10	0,240
60	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	11	0,270
61	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	12	0,410
62	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	13	0,170
63	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	14	0,090
64	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	17	0,640
65	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	18	0,720
66	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	20	0,110
67	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	22	0,840
68	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	28	0,260

STT	Huyện	Xã	Vị trí			Diện tích rừng quyết định chuyển mục đích (ha)
			Tiểu khu	Khoảnh	Lô	
69	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	30	0,450
70	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	31	0,420
71	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	34	0,240
72	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	36	0,250
73	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	37	0,350
74	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	1	42	0,220
75	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	1	0,690
76	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	3	0,020
77	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	4	0,190
78	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	5	0,500
79	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	6	0,250
80	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	7	0,410
81	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	8	0,090
82	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	9	0,470
83	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	10	0,260
84	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	11	0,650
85	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	12	0,150
86	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	13	0,220
87	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	14	0,220
88	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	15	0,770
89	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	16	0,370
90	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	17	0,660
91	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	18	0,690
92	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	20	0,360
93	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	21	0,230
94	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	22	0,410
95	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	23	1,510
96	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	24	0,100
97	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	25	0,710
98	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	26	0,420
99	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	27	1,360
100	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	30	0,110
101	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	32	0,590
102	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	33	0,190
103	Hữu Lũng	Hồ Sơn	8	2	34	1,060

STT	Huyện	Xã	Vị trí			Diện tích rừng quyết định chuyển mục đích (ha)
			Tiểu khu	Khoảnh	Lô	
Tổng diện tích rừng quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác						**41,280**

Ghi chú: Địa danh, vị trí (Lô, khoảnh, tiểu khu), diện tích theo hồ sơ quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng và hồ sơ Quyết định chuyển mục đích sử dụng rừng.